

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hùng Mạnh
2. Bà Phan Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2019/HSST, ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2019/HS-QĐ, ngày 06/3/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hữu H**, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng B, nhà C, phường N, quận C, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Phạm Hồng D, sinh năm 1951; Con bà: Phạm Thị C, sinh năm 1959; Gia đình có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Bùi Hoàng Y, sinh năm 1986. Bị cáo có 01 con sinh năm 2004. Danh chỉ bản số 46 lập ngày 17/12/2018 tại Công an quận B, Thành phố Hà Nội thì bị cáo chưa có Tiền án, Tiền sự; Bị cáo bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giam từ ngày 08/12/2018 tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992. HKTT: xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở: Tổ dân phố N, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/12/2018, anh Phạm Văn T đến Công an phường M trình báo về việc từ khoảng đầu tháng 11 năm 2018 đến tháng 12/2018 tại 04 cửa hàng Internet Net Việt của anh tại địa bàn phường M, quận B, Thành phố Hà Nội bị trộm cắp một số

linh kiện máy tính và anh bắt được đối tượng Phạm Hữu H có biểu hiện nghi vấn vào đêm ngày 07/12/2018, đồng thời giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) USB chứa hình ảnh của camera an ninh ghi lại đối tượng đã trộm cắp linh kiện máy tính. Ngày 08/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận B, Thành phố Hà Nội đã ra Lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Hữu H.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Phạm Hữu H:

- 01 (một) chiếc cò lê bằng kim loại dài khoảng 10cm;
- 01 (một) chiếc cò lê bằng kim loại dài khoảng 20cm;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen;

Thu giữ của anh Phạm Văn T:

- 01 (một) USB nhãn hiệu Data Traveler Kingston

Ngày 10/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận B ra yêu cầu định giá tài sản số 11 yêu cầu định giá số tài sản mà H đã trộm cắp.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình số 171/KLĐGTS ngày 17/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

-08 chip Intel core i3 4150, 02 chip intel pentium G3250, 10 Ram DDR3-1333-4Gb, 15 Car màn hình GV –N7500C-1GI REV1.0, 03 Main GA –H81M –DS2, 05 chip Intel Core i3 6100, 05 Ram DDR4-8GB, 05 main H110M-D tổng trị giá tài sản là 56.700.000 đồng

Quá trình điều tra xác định:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên Phạm Hữu H nảy sinh ý định trộm cắp linh kiện máy tính tại các cửa hàng Internet. Khoảng 22 giờ ngày 24/11/2018, H vào cửa hàng Internet Net Việt 7 của anh T tại số 65 ngõ 136 đường C, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội ngồi chơi điện tử. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 25/11/2018, thấy nhân viên trông quán đã ngủ, xung quanh không có ai để ý nên H đã dùng cò lê cạy khoá, mở hộp linh kiện của máy tính ở dưới gầm bàn và trộm cắp linh kiện của 05 máy tính gồm: 05 main H110, 05 Ram DDR4-8GB, 05 Car màn hình GV – N7500C-1GIREV1.0, 05 chip Intel Core i3 6100.

Với thủ đoạn trên, khoảng 22 giờ ngày 27/11/2018, H vào cửa hàng Internet Net Việt 6 của anh T ở N2, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội ngồi chơi điện tử. Đến khoảng 04 giờ ngày 28/11/2018, H dùng tô vít cạy khoá, mở hộp linh kiện của máy tính ở dưới gầm bàn và trộm cắp 01 Main GA –H81M –DS2, 04 Ram DDR3-1333 -4GB, 04 Car màn hình GV –N7500C -1GI REV1.0, 04 Chip Intel Core I3 4150. Sau đó H cho linh kiện trộm cắp được vào túi thể thao và mang ra ngoài cửa hàng. Khoảng 22 giờ cùng ngày H quay lại cửa hàng Internet Net Việt 6 và ngồi chơi điện tử. Đến khoảng 04 giờ ngày 29/11/2018, H dùng tô vít cạy khoá, mở hộp linh kiện của máy tính ở gầm bàn và trộm cắp 02 Main GA –H81M –DS2, 06 Ram DDR3-1333 -4GB, 06 Car màn hình GV –N7500C -1GI REV1.0, 04 Chip

Intel Core I3 4150, 02 chip G3250. Tổng cộng tại cửa hàng Net Viet 6 bị cáo H đã trộm cắp linh kiện của 10 bộ máy tính gồm: 03 Main GA –H81M –DS2, 10 Ram DDR3-1333-4GB, 10 Card màn hình GV –N7500C -1GI REV1.0, 08 Chip Intel Core I3 4150, 02 chip G3250.

Ngoài ra, tại Cơ quan điều tra anh T còn trình báo: Sáng ngày 28/11/2018 tại cửa hàng Net Việt 2 ở TDP V, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội, anh T phát hiện cửa hàng bị trộm cắp linh kiện của 10 máy tính. Sáng ngày 30/11/2018, tại cửa hàng Net Việt 3 ở phố N1, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội anh T phát hiện cửa hàng bị trộm cắp linh kiện của 21 máy tính. Do camera của hai quán trên bị hỏng nên anh T không xác định đối tượng trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng gây án. Vì vậy ngày 01/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan số 10 để tiếp tục điều tra làm rõ.

Số linh kiện máy tính trộm cắp được, H mang một phần đến Công ty TNHH phát triển thương mại và dịch vụ tin học M của anh Đặng Văn H (Sinh năm: 1988, địa chỉ: số B5 ngõ A, đường T, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội bán được khoảng 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng), còn lại H giao bán trên mạng cho những người không quen biết được khoảng 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Số tiền trên H đã chi tiêu cá nhân hết.

Anh Đặng Văn H là giám đốc Công ty TNHH phát triển thương mại và dịch vụ tin học M cho biết: Hàng ngày lượng khách ra vào mua bán linh kiện máy tính tại công ty rất đông nên anh H không nhớ bị cáo H có đến bán linh kiện máy tính hay không và không mua linh kiện máy tính là tài sản trộm cắp, do đó Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Đặng Văn H.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, anh T cho biết việc hoạt động kinh doanh các cửa hàng Internet Net Việt trên không có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, ngày 01/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng đối với hành vi hoạt động kinh doanh dưới hình thức hộ kinh doanh mà không có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh của anh Phạm Văn T theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định 124/2015/NĐ-CP.

Về dân sự anh Phạm Văn T yêu cầu bị cáo H phải bồi thường 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng) trong đó bao gồm 56.700.000 đồng tiền mua mới, thay thế linh kiện và 63.300.000 đồng tiền thiệt hại về việc không kinh doanh được tại cửa hàng Internet Net Việt 6 và Internet Net Việt 7 trong thời gian từ khi bị trộm cắp đến nay do bị mất linh kiện máy tính).

Tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 19/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo Phạm Hữu H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hữu H khai nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Phạm Hữu H về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Hữu H mức án từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 56.700.000 đồng là tiền linh kiện. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B, Thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hữu H đã thực hiện 03 (ba) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Phường M, quận B, Thành phố Hà Nội:

Vụ thứ nhất: Khoảng 05 giờ 00 ngày 25/11/2018, tại cửa hàng Internet Net Việt 7, địa chỉ: Số 65 ngõ 136 đường C, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội, lợi dụng nhân viên cửa hàng đã ngủ, bị cáo Phạm Hữu H đã có hành vi lén lút dùng cờ lê cạy khóa mở hộp linh kiện của máy tính ở dưới gầm bàn và chiếm đoạt linh kiện của 05 máy tính gồm: 05 main H110M-D, 05 Ram DDR4-8GB, 05 Card màn hình; 05 chip Intel Core i3 6100 có trị giá 30.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 04 giờ 00 ngày 28/11/2018, tại cửa hàng Internet Net Việt 6, địa chỉ: phường M, quận B, Thành phố Hà Nội, lợi dụng nhân viên cửa hàng đã ngủ, bị cáo Phạm Hữu H đã có hành vi lén lút dùng cờ lê cạy khóa mở hộp linh kiện của máy tính ở dưới gầm bàn và chiếm đoạt: 01main GA-H81M-DS2; 04 Ram DDR3-1333-4GB, 04 Card màn hình GV-N7500C-1GI REV1.0; 04 Chip Intel Core i3 4150 có trị giá 11.500.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 04 giờ 00 ngày 29/11/2018, tại cửa hàng Internet Net Việt 6, địa chỉ: phường M, quận B, Thành phố Hà Nội, cũng bằng thủ đoạn trên, bị cáo Phạm Hữu H đã có hành vi lén lút dùng cờ lê cạy khóa mở hộp linh kiện của máy tính ở dưới gầm bàn và chiếm đoạt: 02main GA-H81M-DS2; 06 Ram DDR3-1333-4GB, 06 Card màn hình GV-N7500C-1GI REV1.0; 04 Chip Intel Core i3 4150 và 02 chip G3250 có trị giá 15.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo H đã chiếm đoạt được là 56.700.000đ (năm mươi sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng) . Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Hữu H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Hữu H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích tư lợi; toàn bộ tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại, bị cáo chưa khắc phục bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội nhiều lần. Do đó cần ra một bản án phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và truy tố, cơ quan điều tra không có căn cứ chứng minh anh Đặng Văn H – Giám đốc công ty TNHH phát triển thương mại và dịch vụ tin học M đã mua số linh kiện máy tính mà bị cáo Phạm Hữu H trộm cắp được mà có. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý đối với anh Đặng Văn H và xác định anh H không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn T yêu cầu bị cáo H bồi thường cho anh số tiền 120.000.000 đồng, trong đó gồm giá trị linh kiện bị cáo H chiếm đoạt là 56.700.000 đồng và tiền bồi thường thiệt hại do không kinh doanh được tại các cửa hàng Internet là 63.300.000 đồng. Hội đồng xét xử xét, anh T mở cửa hàng dịch vụ Internet Net Việt dưới hình thức hộ kinh doanh mà không có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và đã bị Công an quận B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng. Mặt khác, tại cơ quan điều tra và trong giai

đoạn chuẩn bị xét xử anh T cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu đòi bồi thường đối với thu nhập bị mất tại các quán Internet. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh T về việc bồi thường thu nhập bị mất là 63.300.000 đồng. Đối với số linh kiện máy tính, bị cáo H đã chiếm đoạt của anh T đã được định giá là 56.700.000 đồng, nay buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại dài khoảng 10cm, 01 chiếc cờ lê bằng kim loại dài khoảng 20cm là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nay cho tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm về việc bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 106, Điều 331, Điều 333, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Xử phạt bị cáo: **Phạm Hữu H** 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2018.

2. Buộc bị cáo Phạm Hữu H bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 56.700.000 đồng (Năm mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được bồi thường có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải bồi thường không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả khoản tiền lãi đối với khoản tiền chưa thi hành theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cờ lê bằng kim loại dài khoảng 10cm, 01 chiếc cờ lê bằng kim loại dài khoảng 20cm.

Trả lại cho Phạm Hữu H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 98/19, ngày 26 tháng 02 năm 2019 giữa Công an quận B với Chi cục thi hành án dân sự quận B).

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.835.000 đồng (Hai triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Quận B;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận B;
- Chi cục THA DS Quận B;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Hậu